**Ngày soạn: 01/02/2025**

**Ngày dạy: 03/02/2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**BÀI ĐỌC 1**: **NGƯỜI CÔNG DÂN SỐ MỘT**

### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Giọng đọc thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc 95 – 100 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I. Hiểu nghĩa của một số tên riêng (*anh Thành, Xóm Chiếu, Sa-xơ-lu Lô-ba*) và các từ ngữ trong bài (từ ngữ khó: *phắc-tuya, đèn hoa kì, đèn toạ đăng, chớp bóng*,...). Hiểu bối cảnh của câu chuyện, nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi lòng yêu nước, quyết tâm đi tìm con đường cứu nước của người thanh niên Nguyễn Tất Thành – Bác Hồ thời trẻ. Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ, chi tiết hay.

-Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

-Tích hợp:

*+GD lí tưởng CM, ĐĐLS Ca ngợi tinh thần yêu nước.*

*+GDĐP CĐ5:Quá trình hoạt động cách mạng của danh nhân Võ Trứ*

-Bồi dưỡng lòng yêu nước.

### **II.ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC:**

**1.GV**: máy tính, ti vi, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

**2.HS**: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; vở ô li hoặc vở bài tập.

### **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (10’)** |  |
| **Trò chơi: Giải ô chữ**  -GV yêu cầu cả lớp quan sát ô chữ, nghe 1 HS đọc to, rõ YC của trò chơi.  -GV gắn / chiếu lên bảng trò chơi Giải ô chữ; hướng dẫn cả lớp cùng làm mẫu dòng 1 trong SGK – chọn từ thích hợp với dòng 1 theo gợi ý. Cách làm: | **+**1 HS đọc to lời gợi ý: từ đồng nghĩa với *đất nước*, bắt đầu bằng chữ T.  +1 HS phát biểu. GV ghi (hoặc chiếu) từ *TỔ QUỐC* vào các ô trống ở dòng 1 theo hàng ngang (Nhắc HS: mỗi ô trống chỉ ghi 1 chữ cái in hoa, đánh dấu thanh vào chữ cái có dấu thanh). |
| +GV nhắc lại các bước giải ô chữ: Đọc gợi ý, phán đoán từ ngữ, ghi từ ngữ vào các ô trống theo hàng ngang (mỗi ô ghi 1 chữ cái in hoa), số chữ phải khớp với các ô, sau khi điền hết các từ vào các hàng ngang, đọc từ mới xuất hiện ở cột dọc màu xanh. |  |
|  | + Học sinh thảo luận, giải ô chữ  -HS trao đổi, làm bài vào VBT. GV phát cho 2 HS 2 phiếu khổ to phô tô BT.  -2 HS làm bài trên phiếu gắn bài lên bảng lớp. Đại diện nhóm 1 báo cáo kết quả giải ô chữ (đọc từ ngữ ở từng hàng). Tiếp đến đại diện nhóm 2. Cả lớp góp ý. GV chốt lại đáp án:  + Các từ ở hàng ngang: dòng 2 – *NON SÔNG,* dòng 4 – *GIỮ GÌN (GÌN GIỮ),*  dòng 5 – *XÂY DỰNG,* dòng 7 – *VIỆT NAM.* |
| Đọc từ xuất hiện ở cột dọc |  |
| - GV: Em hiểu *công dân* là gì? HS trả lời tự do theo hiểu biết của các em (Công dân là người dân của một nước.). | -Một vài HS báo cáo kết quả: Từ xuất hiện ở cột dọc màu xanh là *CÔNG DÂN*. |
| -GV nhận xét, khen HS và dẫn vào bài học. |  |
| **Giáo viên giới thiệu chủ điểm:** Đúng như các em nói, *công dân là người dân của một nước*. Đó là chủ điểm mà chúng ta sẽ học ở Bài 12 này. Chúng ta sẽ tìm hiểu những câu chuyện, bài thơ, vở kịch về những người công dân và bổn phận của mỗi công dân chúng ta với đất nước. Trước hết, cô (thầy) và các em sẽ đọc vở kịch viết về một người công dân yêu nước, quyết tâm đi tìm con đường giành lại độc lập, tự do cho đất nước ta. Vở kịch có tên là *Người công dân số Một*. Chúng ta sẽ đọc để biết người công dân số Một ấy là ai và có công lao to lớn với đất nước như thế nào nhé. |  |
| **2.Hoạt động hình thành kiến** **thức mới (15’)**  – HS đọc mẫu kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương.  - GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm. Vở kịch gồm 4 đoạn:  + Đoạn 1 (tên bài, cảnh trí, nhân vật): đọc với giọng dõng dạc, rành mạch.  + Đoạn 2 (từ lời thoại đầu tiên của anh Lê đến ***Lê****: Vậy anh vào Sài Gòn này làm gì?*): Lời anh Lê đọc với giọng vui vẻ, hào hứng. Lời anh Thành đọc với giọng nhẹ nhàng nhưng kiên quyết.  + Đoạn 3 (từ ***Thành****: Anh Lê này!...* đến ... *ở Sài Gòn này nữa.*): Lời anh Thành trầm lắng, suy tư. Lời anh Lê lúc đầu ngạc nhiên, về sau sôi nổi, hào hùng.  + Đoạn 4 (từ ***Thành****: Anh Lê ạ,...* đến hết): Lời anh Thành trầm lắng, suy tư. Lời anh Lê ngạc nhiên.  + GV chỉ định 1 bạn điều hành 2-3 nhóm đọc giao lưu, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 4 bạn đọc tiếp nối đến hết bài.  + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc phù hợp với diễn biến tâm lí của từng nhân vật.  - GV yêu cầu phát hiện từ khóc đọc.  - GV nhấn mạnh lại những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: *Phắc-tuya, Sa-xơ-lu Lô-ba….*  **Hoạt động 2: Đọc hiểu (18)**  - GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phóng viên.  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi, mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia. HS trả lời, sau đó đổi vai ( nếu còn nhiều thời gian ).  ***Câu 1*:** Dựa vào bài đọc và hiểu biết của bạn về tiểu sử của Bác Hồ, hãy cho biết câu chuyện diễn ra trong hoàn cảnh nào.  ***Câu 2*:** Anh Lê trao đổi với anh Thành về việc gì?  ***Câu 3*:** Những câu nói nào của anh Thành cho thấy anh đang nghĩ đến một việc lớn lao hơn chuyện tìm việc làm ở Sài Gòn?  ***Câu 4*:** Bạn hiểu anh Thành muốn nói điều gì qua việc so sánh các ngọn đèn?  ***Câu 5*:** Cách trình bày một vở kịch có gì khác với cách trình bày một câu chuyện, bài thơ?  - Kết thúc trò chơi, GV nhận xét và chốt ý kiến đúng.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua vở kịch trên em có suy nghĩ như thế nào về anh thanh niên Nguyễn Tất Thành?*  -Tích hợp: *GD lí tưởng CM, ĐĐLS Ca ngợi tinh thần yêu nước.*  - Mời 3 HS nhắc lại, GV chiếu nội dung bài.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (14’)**  **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**  - GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn 2 trong bài đọc. Chú ý phân biệt giọng đọc tên nhân vật, nội dung lời thoại, lời chỉ dẫn sân khấu; cách nghỉ hơi sau tên người nói ở mỗi lượt thoại và ở những câu dài, cách nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng.  - VD:***Lê****: //* ***Sao*** *lại thôi? // Anh* ***chỉ cần*** *cơm nuôi / và mỗi tháng một đồng. // Tôi đã đòi cho anh* ***thêm*** */ mỗi năm* ***hai bộ*** *quần áo / và mỗi tháng thêm* ***năm hào****… // (Nói nhỏ)// Vì tôi* ***nói*** *với họ: // Anh biết* ***chữ Tàu****, / lại có thể viết phắc-tuya / bằng* ***tiếng Tây****.//*  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm đã luyện.  - GV nhận xét HS chọn ra nhóm thắng cuộc, tuyên dương.  **4.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm(13’)**  -Tích hợp: *GDĐP CĐ5:Quá trình hoạt động cách mạng của danh nhân Võ Trứ*  *+GV chiếu nội dung thông tin trang 27 tài liệu GDDP lên ti vi.*  *-GV nêu câu hỏi:*  *1. Danh nhân Võ Trứ sinh ra ở đâu? Vào năm nào? Hoàn cảnh gia đình ông như thế nào?*  *2. Kể tên những đóng góp của danh nhân Võ Trứ cho quê hương Phú Yên.*  *3. Chúng ta đã làm gì để ghi nhớ công ơn của danh nhân Võ Trứ?*  - GV nêu câu hỏi: Sau khi học bài đọc trên em thấy bản thân mình cầm làm gì xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  \* Củng cố, dặn dò  **-** GV tổng kết bài đọc; nhận xét và biểu dương HS.  -GV dặn HS về nhà đọc truyện (hoặc thơ, văn, kịch) theo yêu cầu trong SGK (trang 23, *Tiếng Việt 5*, tập hai). HS có thể tìm truyện trong quyển *Truyện đọc lớp 5* (Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội). Trước mắt, chuẩn bị các câu chuyện, bài thơ, bài hát về Bác Hồ để thực hiện tiết Trao đổi: *Bác Hồ của em*. | - HS lắng nghe bạn đọc mẫu, đọc thầm theo.   - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.  - *Anh Thành* (Nguyễn Tất Thành): tên của Bác Hồ thời trẻ.  *-Xóm Chiếu:* một xóm nghèo ở Sài Gòn trước đây, nay thuộc Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.  *-Phắc-tuya* (tiếng Pháp): hoá đơn.  *-Sa-xơ-lu Lô-ba*: tên một trường học ở Sài Gòn thời thuộc Pháp, dành riêng cho con em người Pháp và người Việt Nam giàu có.  - Tra từ điển, tìm nghĩa của các từ ngữ ngoài SGK mà các em chưa hiểu nghĩa, ghi lên bảng.  - HS chia đoạn, xác định giọng đọc, đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.  - Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu bạn điều hành. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.  - Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.        HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.  ***Câu 1:*** Dựa vào bài đọc và hiểu biết của em về tiểu sử của Bác Hồ, hãy cho biết câu chuyện diễn ra trong hoàn cảnh nào.  ***Câu 2:*** Anh Lê trao đổi với anh Thành về việc gì?  ***Câu 3:*** Những câu nói nào của anh Thành cho thấy anh đang nghĩ đến một việc lớn lao hơn chuyện tìm việc làm ở Sài Gòn?  ***Câu 4:*** Em hiểu anh Thành muốn nói điều gì qua việc so sánh các ngọn đèn?  ***Câu 5:*** Cách trình bày một vở kịch có gì khác với cách trình bày một câu chuyện, bài thơ?  - HS thảo luận, hỏi đáp và nhận xét câu trả lời của nhau.  - Một HS đóng vai phóng viên hỏi, đại diện các nhóm trả lời.  -***Trả lời***: Câu chuyện diễn ra ở một xóm nghèo của Sài Gòn, trong hoàn cảnh nước ta bị thực dân Pháp đô hộ.  -***Trả lời***: Anh Lê xin việc làm cho anh Thành và trao đổi với anh Thành về việc đó.  -***Trả lời***: Trong vở kịch, cuộc trò chuyện giữa anh Thành và anh Lê nhiều khi không ăn nhập với nhau vì mỗi người theo đuổi một ý nghĩ: Anh Lê lo sắp xếp việc làm cho bạn. Còn anh Thành nghĩ đến việc lớn lao hơn, thể hiện qua các câu nói: Nếu chỉ cần miếng cơm manh áo thì tôi ở Phan Thiết cũng đủ sống…; Anh có khi nào nghĩ đến đồng bào không? và những câu nói về các ngọn đèn ở đoạn cuối.  ***- Trả lời*:** Anh Thành so sánh nước ta với các nước khác. / Anh Thành muốn nói là nước ta đang rất lạc hậu, phải thay đổi để đánh đuổi được thực dân Pháp. / Anh Thành muốn tìm một con đường mới để cứu nước. / …  ***- Trả lời*:** Vở kịch có hướng dẫn về cảnh trí; có phần giới thiệu các nhân vật; trình bày lời thoại của các nhân vật theo thứ tự, ghi rõ đó là lời của ai.Thơ không trình bày như trên mà trình bày theo dòng thơ, hết một dòng thơ phải xuống dòng.Truyện không có cách trình bày như kịch và thơ.HS nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình.  ***-*** *Anh Thành là một người trẻ có lòng yêu nước sâu sắc, quyết tâm tìm cách giải phóng dân tộc khỏi ách đô hộ. Anh đã dũng cảm ra nước ngoài, dấn thân vào con đường đầy gian nan để tìm kiếm giải pháp cho dân tộc, đó là một tấm gương sáng cho thế hệ mai sau…*  - HS đọc.  *-01 HS đọc thông tin, cả lớp theo dõi.*  *-HS thảo luận nhóm 4, sau đó báo cáo kết quả trước lớp.*  *1.* *Võ Trứ sinh năm 1849 tại làng Nhơn An, tổng Kỳ Sơn, phủ Tuy Phước, tỉnh Bình Định trong một gia đình có truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm.*  *2.Lãnh đạo nhân dân hưởng ứng phong trào Cần Vương tại Phú Yên.*  *3.* *Để tưởng nhớ công lao của Võ Trứ, Nhà nước lấy tên ông đặt tên cho một số con đường, trường học ở các tỉnh, thành phố trong cả nước.*  - HS trả lời như: Học tập tốt, ngoan ngoãn, vâng lời….  - HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

.................................................................................................................................................... .................................................................................................................................................... ....................................................................................................................................................